**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: **Tiếng Việt**

Tên bài học: **Đọc: Thiên đường của các loài động vật hoang dã** ; Tiết: 145

Thời gian thực hiện: 10/02/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**-** Trao đổi được với bạn về lí do cần phải cần bảo tồn động vật, thực vật.

– Nêu được phỏng đoán về nội dung bài đọc qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh   
minh hoạ.

– Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung của bài đọc: *Hi-ơ-lơ-vin là khu bảo tồn, chăm sóc những loài động vật bản địa của nước Úc. Mọi người cần có ý thức trong việc bảo vệ các loài động vật để đảm bảo sự đa dạng sinh học.*

**-** Học sinh có khả năng tự học và nghiên cứu về các loài động vật hoang dã, tìm hiểu môi trường sống của chúng một cách độc lập; biết cách làm việc nhóm, chia sẻ ý tưởng, thông tin về các loài động vật hoang dã và cùng nhau thảo luận, hoàn thành nhiệm vụ học tập;

**-** Học sinh biết thể hiện sự đồng cảm và tình thương đối với các loài động vật hoang dã, nhận thức được vai trò của con người trong việc bảo vệ chúng; học tập chăm chỉ, kiên trì và nỗ lực trong quá trình tìm hiểu về các loài động vật hoang dã và môi trường sống của chúng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

– Ti vi/ máy tính/ bài trình chiếu ppt; tranh ảnh SGK phóng to.

– Tranh, ảnh hoặc video clip giới thiệu về Khu Bảo tồn Hi-ơ-lơ-vin (Úc) (nếu có).

– Tranh, ảnh hoặc video về đa dạng sinh học, sự tác động của sinh vật đến đời sống và sự biến đổi của môi trường (nếu có).

– Bảng phụ ghi đoạn từ “Mỗi năm” đến hết.

**2. Học sinh**

-Tranh, ảnh hoặc video clip về một khu bảo tồn động vật, thực vật (nếu có).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A**. **KHỞI ĐỘNG (05 phút)**  **\*Mục tiêu**  *–* Phối hợp với GV và bạn để thực hiện hoạt động.  – Nói thành câu, diễn đạt trọn vẹn ý, nội dung theo yêu cầu của GV.  – Có kĩ năng phán đoán nội dung bài đọc dựa vào tên bài, hoạt động khởi động và tranh minh hoạ. | |
| – GV cho HS thi kể tên một số loài động vật có nguy cơ bị tuyệt chủng trên thế giới và ở Việt Nam | *Thế giới:* *Cá voi xanh, gấu trúc khổng lồ, tê giác đen,... Việt Nam: bò tót, sao la, hươu,…* |
| – GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm nhỏ, trao đổi với bạn về lí do cần phải cần bảo tồn động vật, thực vật (có thể kết hợp trình chiếu tranh ảnh, video clip về đa dạng sinh học đã chuẩn bị). | **-** *Đảm bảo sự đa dạng về giống loài; đảm bảo cân bằng sinh thái; cung cấp những lợi ích quan trọng về y học, nông nghiệp*,... |
|  | – HS đọc tên bài kết hợp quan sát tranh minh hoạ, liên hệ với nội dung khởi động 🡪 phán đoán nội dung bài đọc. |
| 🡪 GV giới thiệu bài học: **“Thiên đường của các loài động vật hoang dã”**. |  |
| **B.** **KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP** |  |
| **1. Đọc (30 phút)** |  |
| ***1.1. Luyện đọc (08 phút)***  **\*Mục tiêu**  – Hình thành kĩ năng đọc thầm kết hợp với nghe, xác định chỗ ngắt, nghỉ, nhấn giọng,...  – Đọc to, rõ ràng, đúng các từ khó và ngắt nghỉ hơi đúng ở các câu dài. | |
| - GV đọc mẫu. | – HS nghe |
| -GV hướng dẫn trong nhóm hoặc trước lớp:  + Cách đọc một số từ ngữ khó, VD: *Hi-ơ-lơ-vin; kăng-gu-ru; đin-gô;...*  + Cách ngắt nghỉ một số câu dài:  • *Thiên đường rừng rậm này có hơn 200 loài động vật hoang dã của Úc như/ gấu túi,/ kăng-gu-ru,/ thú mỏ vịt,/ chó đin-gô,/ gấu túi mũi trần,/ đà điểu,…//;*  • *Những người yêu động vật/ có thể ghé thăm một số “bệnh nhân” đang hồi phục,/ xem bác sĩ thú y làm việc/ hoặc tận tình chữa trị cho những con vật bị ốm/ hay bị thương.//;*  • *Cũng ở đây,/ du khách còn được xem các chú vẹt/ phô diễn bộ lông lộng lẫy/ trong chương trình biểu diễn “Linh hồn của bầu trời” nổi tiếng/ hay chơi đùa cùng loài thú mỏ vịt duy nhất trên thế giới.//;...*  + Giải thích nghĩa của một số từ ngữ khó, VD: *chiêm ngưỡng* (nhìn một cách tập trung, nghĩ rằng nó thu hút và ấn tượng);...  + Bài đọc có thể chia thành ba đoạn để luyện đọc và tìm ý:  • Đoạn 1: Từ đầu đến “đà điểu,...”.  • Đoạn 2: Tiếp theo đến “bị thương”.  • Đoạn 3: Còn lại. | – HS nghe |
|  | – HS đọc nối tiếp từng đoạn hoặc toàn bài đọc |
| - GV nhận xét. | – HS nghe |
|  | 1 – 2 HS khá, giỏi đọc lại toàn bài trước lớp. |
| - GV nhận xét chung về hoạt động luyện đọc. | – HS nghe |
| ***1.2. Tìm hiểu bài (14 phút)***  **\*Mục tiêu**  – Hợp tác với GV và bạn để trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài.  – Thông qua tìm hiểu bài, hiểu thêm nghĩa một số từ khó và hiểu nội dung bài*.*  – Biết liên hệ bản thân: Nói được những việc em sẽ làm khi đến thăm Khu bảo tồn Hi-ơ-lơ-vin hoặc các khu bảo tồn động vật hoang dã khác. | |
| -GV yêu cầu HS đọc thầm toàn bài, thảo luận nhóm 4 để trả lời câu hỏi. | -1 – 2 nhóm HS chia sẻ kết quả tìm hiểu bài trước lớp: |
| 1. Tìm những chi tiết cho thấy Khu bảo tồn Hi-ơ-lơ-vin có quy mô lớn. | - *Diện tích hơn 30 héc-ta, động vật được sống trong môi trường rộng lớn và tươi xanh không khác tự nhiên; có hơn 200 loài động vật hoang dã của Úc đang sinh sống.* |
| 🡪 Rút ra ý đoạn 1: *Giới thiệu về Khu Bảo tồn Động vật hoang dã Hi-ơ-lơ-vin.* |  |
| 2. Đến khu bảo tồn, du khách và những người yêu động vật được trải nghiệm những gì? | - *Chiêm ngưỡng loài chim săn mồi sải cánh trên bầu trời, ngắm dáng vẻ đáng yêu của loài gấu túi đu ngủ trên cành cây, xem các chú vẹt phô diễn bộ lông lộng lẫy, chơi đùa cùng loài thú mỏ vịt duy nhất trên thế giới.* |
| 🡪 Rút ra ý đoạn 3: *Những trải nghiệm thú vị của du khách tại khu bảo tồn.* |  |
| 3. Xác định ý chính của mỗi đoạn trong bài. | - *Đoạn 1: giới thiệu về Khu Bảo tồn Động vật hoang dã Hi-ơ-lơ-vin; đoạn 2: những việc làm của đội ngũ chuyên gia, các y, bác sĩ để chăm sóc các loài động vật; đoạn 3: những trải nghiệm thú vị của du khách tại khu bảo tồn*. |
| 4. Bày tỏ suy nghĩ của em về cách con người ứng xử với các loài động vật ở khu bảo tồn. | - HS trả lời theo suy nghĩ, cảm nhận riêng. VD:  *+ Đối với động vật nói chung, khu bảo tồn tạo điều kiện cho chúng sống trong môi trường rộng lớn và tươi xanh không khác tự nhiên. Nhờ đó, các loài động vật ở đây được sinh trưởng và phát triển tốt, góp phần bảo vệ chúng khỏi những mối đe doạ bên ngoài và nguy cơ tuyệt chủng.*  *+ Đối với những con thú bị bệnh, bị thương hoặc mồ côi, đội ngũ chuyên gia, bác sĩ thú y và y tá của Trung tâm Sức khoẻ Động vật hoang dã đã chăm sóc, chữa trị tận tình cho chúng, giúp chúng mau chóng hồi phục để tiếp tục sống và phát triển.* |
| 🡪 Thông qua những việc làm của Khu Bảo tồn Hi-ơ-lơ-vin cho thấy tình yêu thương, sự quan tâm, chăm sóc của con người đối với các loài động vật hoang dã ở bản địa. Nhờ vào những việc làm ấy, khu bảo tồn đã truyền cho các du khách đến tham quan nguồn cảm hứng trong việc bảo tồn động vật hoang dã. |  |
| 🡪 Rút ra ý đoạn 2: *Những việc làm đội ngũ chuyên gia, các y, bác sĩ trong việc chăm sóc các loài động vật.* |  |
| 🡪 Rút ra nội dung của bài đọc. | *Hi-ơ-lơ-vin là khu bảo tồn, chăm sóc những loài động vật bản địa của nước Úc. Mọi người cần có ý thức trong việc bảo vệ các loài động vật để đảm bảo sự đa dạng sinh học.* |
| 5. Nếu được đến thăm Khu Bảo tồn Động vật hoang dã Hi-ơ-lơ-vin hoặc các khu bảo tồn động vật hoang dã khác, em sẽ làm gì? | HS trả lời theo suy nghĩ, cảm nhận riêng. VD: *Đến ngắm loài gấu túi đu ngủ trên cành cây; xem các chú vẹt phô diễn bộ lông lộng lẫy;...* |
| - GV đánh giá chung về hoạt động tìm hiểu bài. | – HS nghe |
| ***1.3. Luyện đọc lại (08 phút)***  \*Mục tiêu  – Xác định được giọng đọc trên cơ sở hiểu nội dung bài.  – Biết nhấn giọng ở một số từ ngữ quan trọng.  – Nhận xét được cách đọc của mình và của bạn, giúp nhau điều chỉnh sai sót (nếu có). | |
| – GV yêu cầu HS trả lời một vài câu hỏi để nhớ lại nội dung chính của bài và xác định giọng đọc: |  |
| +Giọng đọc toàn bài? | *- Toàn bài đọc với giọng thong thả.* |
| + Cần nhấn giọng ở những từ ngữ nào? | *- Nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ thông tin và hoạt động đáng chú ý của khu bảo tồn.* |
| GV hoặc một bạn đọc lại đoạn“Mỗi năm” đến hết:  *Mỗi năm,/ đội ngũ chuyên gia,/ bác sĩ thú y và y tá của bệnh viện động vật/ đã chăm sóc cho hơn 1 500 cá thể động vật bản địa.// Những người yêu động vật có thể ghé thăm một số “bệnh nhân” đang hồi phục,/ xem bác sĩ thú y làm việc/ hoặc tận tình chữa trị cho những con vật bị ốm/ hay bị thương.//*  *Đến đây,/ du khách có dịp chiêm ngưỡng loài chim săn mồi sải cánh trên bầu trời,/ ngắm dáng vẻ đáng yêu của loài gấu túi đu ngủ trên cành cây,...// Cũng ở đây,/ du khách còn được xem các chú vẹt/ phô diễn bộ lông lộng lẫy/ trong chương trình biểu diễn “Linh hồn của bầu trời” nổi tiếng/ hay chơi đùa cùng loài thú mỏ vịt duy nhất trên thế giới.//* | – HS nghe |
|  | - HS luyện đọc lại đoạn trong nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ. |
|  | - HS thi đọc đoạn trước lớp. |
| - GV nhận xét. | - HS nghe |
|  | -1 – 2 HS khá, giỏi đọc lại toàn bài trước lớp. |
| - GV đánh giá chung về hoạt động luyện đọc lại |  |
| **\*Hoạt động nối tiếp**  -Chuẩn bị bài mới: **Trao đổi ý kiến với người thân *Trồng và chăm sóc cây cối, vật nuôi*** |  |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………..…………………………………………………..

……………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………….